

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH H1**; địa chỉ: B P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.
Đại diện theo pháp luật: bà Lê Thị Kim L – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị H - Luật sư thuộc Công ty L1; địa chỉ: số G đường L, khu phố B, phường N, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1978 và bà **Hoàng Thị C**, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: khu phố F, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị C có nghĩa vụ trả số tiền hàng còn nợ cho Công ty TNHH H1 theo Biên bản xác nhận công nợ ngày 20/12/2024 là: 129.562.000 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

- Về án phí: bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị C thỏa thuận chịu toàn bộ: 3.239.000 đồng (*ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Công ty TNHH H1 không phải chịu án phí; trả lại cho Công ty TNHH H1 số tiền 3.374.000 đồng (*Ba triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*) theo Biên lai số BLTU/2023/0000781 ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phai thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý